

Bản án số: 115/2021/HSST

Ngày: 29 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Thu Thủy, nguyên là Giáo viên, chức vụ hiện nay: Phó trưởng ban Dân Vận huyện ủy, huyện Vân Hồ.

- Ông Ngô Văn Dự, chức vụ: Phó trưởng ban Tổ Chức huyện ủy, huyện Vân Hồ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/TLST- ST ngày 9 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hà Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991, tại: huyện V, tỉnh Sơn La; Trú tại: Bản U, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Hà Văn M, tên gọi khác Hà Văn M (Đã chết), con bà Hà Thị T; Bị cáo có vợ là Hà Thị Kh và 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 31/5/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16/8/2003, tại: huyện V, tỉnh Sơn La; Trú tại: Bản U, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Hà Văn Tr, con bà Hà Thị Th; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 31/5/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn D:* Luật sư Đàm Mạnh Hùng là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hà Văn D:* Ông Hà Văn Trục Trú tại: Bản Ui, xã Mường Men, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hà Thị T, sinh năm 1972, trú tại: Bản U, xã Mường M, huyện V, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 31/5/2021, Hà Văn H điều khiển xe máy BKS: 26F5-6226 chở Hà Văn D đi từ bản Ui, xã Mường Men, huyện Vân Hồ đến bản Lóng Bon, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La chơi. Khi đến bản Lóng Bon, xã Lóng Luông thì H rủ D mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng chung, D đồng ý. Sau đó D điều khiển xe máy chở H đến nhà người dân tộc Mông trong bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ. D đưa cho H 100.000 đồng, rồi D và H đi vào trong bếp của nhà đó thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 70 tuổi, D và H không quen biết. Qua trao đổi H đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 04 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H và D sử dụng hết 02 viên, còn lại 02 viên ma túy H và D gói lại bằng mảnh túi nilon màu đen. Sau đó H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái, rồi D điều khiển xe máy chở H đi về. Đến 11 giờ cùng ngày, H và D đi về đến đường Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ thì bị Tổ công tác Công an huyện Vân Hồ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. H đã thả gói ma túy xuống nền đường. Tổ công tác yêu cầu H và D có gì liên quan trái phép đến chất ma túy thì tự giác giao nộp. Lúc này, Hà Văn H đã tự giác nhặt dưới nền đường lên giao nộp cho Tổ công tác 01 gói được gói bên ngoài bằng hai lớp nilon màu đen, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng. H và D khai nhận đó là ma túy H và D mua về để cùng nhau sử dụng. Ngoài ra tạm giữ của Hà Văn H: 300.000 đồng, 01 chiếc xe máy Honda loại Dream, BKS: 26F5-6226, 01 chiếc mũ bảo hiểm; Tạm giữ của Hà Văn D: 01 chiếc mũ bảo hiểm.

Cùng ngày 31/5/2021, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ tiến hành cân tịnh xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ của các đối tượng được 0,19 gam; Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu “H”. Mẫu giám định bàn giao cho Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 1061 ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu giám định ký hiệu H là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối

lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam loại Methamphetamine. Không hoàn lại đối tượng giám định:

Đối với 01 chiếc xe máy Honda loại Dream, BKS: 26F5-6226, 01 chiếc mũ bảo hiểm là tài sản của bà Hà Thị T, sinh năm 1972, trú tại: Bản U, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La (Là mẹ của bị cáo H).

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Văn H và Hà Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H và Hà Văn D, phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 21 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Hà Văn H và Hà Văn D; 01 mũ bảo hiểm.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn H 300.000 đồng.

Trả cho bà Hà Thị T 01 chiếc xe máy Honda loại Dream, BKS: 26F5-6226, 01 chiếc mũ bảo hiểm.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, đề nghị HĐXX xem xét, miễn án phí cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn D nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 101 của BLHS, xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 10 tháng tù.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hà Văn D, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì, nhất trí với bài bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, không có ý kiến bổ sung.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội cho rằng mức hình phạt Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo Hà Văn D là phù hợp với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra, phù hợp với tình hình tội phạm ma túy tại huyện Vân Hồ, bị cáo đã được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 31/5/2021, Hà Văn H và Hà Văn D bị phát hiện bắt quả tang tàng trữ 0,19 gam Methamphetamine mục đích sử dụng chung. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã có đủ căn cứ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tính chất hành vi và vai trò của các bị cáo: Bị cáo Hà Văn H là người khởi xướng rủ Hà Văn D mua ma túy để cùng nhau sử dụng, do vậy cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo Hà Văn H. Bị cáo Hà Văn D góp tiền cùng Hà Văn H với vai trò là đồng phạm, thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, nhưng coi thường pháp luật, cố tình phạm tội nghiêm trọng. Cần có mức án nghiêm khắc đối với từng bị cáo nhằm dẫn dắt, giáo dục phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hà Văn D, thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý. Bị cáo là vị thành niên dưới 18 tuổi áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 101 BLHS.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà Văn H là người rủ bị cáo Hà Văn D chưa đủ 18 tuổi phạm tội. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hà Văn H nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với bị cáo Hà Văn D là người dưới 18 tuổi phạm tội, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Hà Văn H và Hà Văn D; 01 chiếc mũ bảo hiểm tạm giữ của Hà Văn D là những vật bị cấm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng tạm giữ của Hà Văn H do không liên quan đến việc phạm tội trả lại bị cáo Hà Văn H.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda loại Dream, BKS: 26F5-6226, 01 chiếc mũ bảo hiểm là tài sản hợp pháp của bà Hà Thị T, (Là mẹ của bị cáo H). Việc bị cáo mang xe máy đi mua ma túy bà T không biết không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho Bà Hà Thị T.

[8] Về nguồn gốc chất ma túy: Các bị cáo khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho các bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2021. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Hà Văn H và Hà Văn D; 01 mũ bảo hiểm thu giữ của Hà Văn D.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn H 300.000 đồng.

Trả cho bà Hà Thị T 01 chiếc xe máy Honda loại Dream, BKS: 26F5-6226, 01 chiếc mũ bảo hiểm đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người bào chữa; Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hà Văn D; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Người ĐDHP;
- Người bào chữa
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm